TAND HUYỆN YT **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2019/HSST
Ngày: 15/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Ông Nguyễn Văn Chiến

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang: Ông Nông Văn Hội - Kiểm sát viên.

Ngày 15/5/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 10/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/HSST-QĐ ngày 02/5/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn Đ**, sinh năm 1982. Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TĐ, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Xây dựng; Văn hoá: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không.

Con ông Đặng Văn Th, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961;

Vợ Ngô Thị 0, sinh năm 1982; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/02/2019, tạm giam từ ngày 14/02/2019 hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Bắc Giang có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**

1. Anh Trần Văn V, sinh năm 1975 - Vắng mặt

Địa chỉ: Bản TH, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Ngô Thị 0, sinh năm 1982 - Có mặt

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Phan Văn S, sinh năm 1987 - Vắng mặt

Đại chỉ: TL, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Phan Tăng B, sinh năm 1991 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Bản TH, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

Người làm chứng

1. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1982 - Vắng mặt

Địa chỉ: Ph CD, thị trấn CG, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Lương Ngọc L, sinh năm 1964 - Vắng mặt

Địa chỉ: TC, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 12/02/2019, tại thôn TC, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an huyện YT phối hợp cùng Công an xã PX tiến hành kiểm tra đối với Đặng Văn Đ, sinh năm 1982 ở Thôn TĐ, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong cạp quần phía trước của Đ cất giấu 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, phía trước có cài 01 chiếc dao lam nhãn hiệu croma, bên trong có 07 điếu thuốc lá, 01 chiếc bật lửa ga màu trắng, 01 mảnh giấy bạc, có hai mặt màu trắng bạc, có dấu vết đen; 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng (nghi là chất ma túy). Tổ công tác đã tiến hành thu giữ của Đ: 01 khẩu trang, 01 điện thoại di động, 01 thẻ ATM ngân hàng MARITIME BANK mang tên Ngô Thị 0, 02 sim điện thoại, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đồng có ốp nhựa, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen, tiền Việt Nam 95.000 đồng, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu trắng đen biển kiểm soát 99E1-304.45. Tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong 01 mảnh giấy bạc, có hai mặt màu trắng bạc, có dấu vết đen; 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng. Tất cả được đựng trong phong bì thư có ký hiệu "QT" để trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 175/KL-KTHS ngày 13/02/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,138 gam".

Quá trình điều tra, Đặng Văn Đ khai nhận: Khoảng hơn 07 giờ ngày 12/02/2019, Trần Văn V, sinh năm 1974 ở Bản TH, xã ĐV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang gọi điện rủ Đ đi chơi, Đ đồng ý và hẹn gặp nhau ở khu vực Trung tâm y tế huyện YT. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99E1-304.45 đến điểm hẹn chờ một lúc thì V đi xe mô tô đến. Đ và V đã bàn bạc rủ nhau đi Bắc Ninh mua ma túy về sử dụng và thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, V gửi xe mô tô tại thị trấn CG, huyện YT rồi cùng Đ đi bằng xe

của Đ. Đ là người điều khiển xe mô tô. Khi đến khu vực siêu thị Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, V xuống xe và đưa cho Đ 200.000đồng để mua ma túy. Đ cầm tiền và đi xe mô tô quanh khu vực đó để tìm mua ma túy. Đ gặp người bán ma túy qua lỗ nhỏ bờ tường bao và đã mua được 01 gói ma túy có mặt ngoài màu vàng với giá 200.000đồng. Đ cất giấu ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác đang mặc và quay lại chỗ V. Đ điều khiển xe mô tô chở V về đến khu vực đầu cầu Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh thì dừng xe ven đường, cả hai cùng đi bộ xuống gầm cầu để sử dụng ma túy. Đ lấy gói ma túy vừa mua được bỏ ra dùng một phần số ma túy để cùng V sử dụng. Đ sử dụng ma túy bằng hình thức hít, còn V sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sau khi sử dụng ma túy xong, V cất số ma túy còn lại vào bao thuốc lá của Đ cùng mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa mà Đ vừa dùng để sử dụng hít ma túy. V cài vào bao thuốc một con dao lam và cầm giữ bao thuốc có chứa ma túy. Sau đó, Đ chở V đi về. Đi được khoảng 02 km thì V thay Đ điều khiển xe mô tô còn Đ ngồi sau, đồng thời V đưa bao thuốc lá có chứa ma túy cho Đ, Đ cầm và cất giấu vào phía trong cạp quần trước mà Đ đang mặc. Khi đi đến thôn TC, xã PX, huyện YT thì V dừng xe rồi đi bộ sang đường một mình, còn Đ ngồi trên xe mô tô thì bị lực lượng Công an huyện YT phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tiến hành làm việc với Trần Văn V, V trình bày: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, V có điện thoại liên lạc với Đ và hẹn gặp nhau ở khu vực Trung tâm y tế huyện YT để hỏi trao đổi về việc đi làm ăn thì Đ đồng ý. Sau đó, V đi xe mô tô đến điểm hẹn để gặp Đ. Đ rủ V đi Bắc Ninh chơi thì V đồng ý. V gửi xe mô tô của mình ở một nhà dân tại thị trấn Cầu Gồ, sau đó V đi cùng xe với Đ để đi Bắc Ninh. Khi đi đến khu vực siêu thị Từ Sơn, Bắc Ninh, Đ dừng xe và bảo V xuống xe đợi, còn Đ điều khiển xe mô tô một mình đi đâu V không biết. Khoảng 05 phút sau, Đ quay lại đón V nhưng không nói gì với V rồi cả hai cùng đi về. Khi đi qua khu vực cầu Đáp Cầu, Bắc Ninh khoảng 01 km thì V thay Đ điều khiển xe mô tô. Đi đến khu vực xã PX, huyện YT thì V dừng xe, đi bộ sang bên đường để mua thuốc lá và uống nước. Sau đó, V thấy lực lượng Công an kiểm tra đối với Đ nên V bỏ đi. V khẳng định ngày 12/02/2019, V không trao đổi bàn bạc với Đ về việc mua ma túy, V không đưa số tiền 200.000đồng cho Đ để mua ma túy, không cất giấu ma túy vào bao thuốc lá và đưa cho Đ, không sử dụng ma túy như Đ đã khai. V không biết việc Đ mua và cất giấu ma túy. Do mẫu thuẫn trong lời khai, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Đ và V nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai.

Ngày 13/02/2019, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Đặng Văn Đ và Trần Văn V. Kết quả xác định Đ dương tính với chất ma túy Heroine, V âm tính với chất ma túy Heroine.

Ngày 02/4/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày

10/02/2019.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo Đặng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn Đ có mặt đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án, đồng thời đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại 95.000đ tiền Việt nam.

Trả cho chị 0 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO và 01 thẻ ATM ngân hàng MARITIME BANK.

Trả cho anh V 01 chiếc mũ bảo hiểm

Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trần Văn V vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và có ý kiến xin lại chiếc mũ bảo hiểm

Tại phiên tòa hôm nay chị 0 có mặt và đề nghị được xin lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO và 01 thẻ ATM.

Đối với anh Phan Văn S vắng mặt nhưng đa có lời khai tại cơ quan điều tra trình bầy chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 99E1-304.45 anh mượn của anh Phan Tăng B sau đó cho chị Ngô Thị 0 mượn, chị 0 lại cho chồng là Đặng Văn Đ mượn bị Cơ quan điều tra thu giữ nay đã trả lại cho anh B nên anh không có yêu cầu gì.

Đối với anh Phan Tăng B vắng mặt nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra trình bầy chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 99E1-304.45 là của anh, anh đã cho anh S mượn sau đó anh S cho chị 0 mượn và chị 0 cho chồng là anh Đ mượn. Nay anh đã được cơ quan điều tra trả lại nên anh không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đặng Văn Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 12/02/2019.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Bị cáo Đựng Văn Đ không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo:Đề nghị HĐXX xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đặng Văn Đ có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 12/02/2019, tại thôn TC, xã PX, huyện YT, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Công an huyện YT phối hợp với Công an xã PX, huyện YT bắt quả tang Đặng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,138 gam chất ma túy Heroine mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Trong tình hình hiện nay tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân bị cáo, mà còn gây tổn thất về kinh tế cho gia đình, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Song bị cáo vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần phải xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có đủ điều kiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Như vậy, nội dung bản Cáo trạng số 22/ CT-VKS ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy cần lên một hình phạt tương xứng, buộc bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với anh Trần Văn V đi cùng bị cáo Đ nhưng không biết Đ tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý, ngoài ra bị cáo Đ khai anh V đưa cho bị cáo 200.000đ để đi mua ma túy nhưng anh V không thừa nhận nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với chị Ngô Thị 0 không biết bị cáo Đ dùng xe mô tô của chị cho mượn đi mua ma túy, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Đ ngày 12/02/2019, do Đ không nhìn thấy đặc điểm nhận dạng nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Văn Đ ngày 10/02/2019 Cơ quan Điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô Wave α màu trắng đen, biển kiểm soát 99E1-304.45 là tài sản của anh Phan Tăng B cho anh Phan Văn S mượn, sau đó anh Sơn cho chị Ngô Thị 0 mượn, chị 0 lại cho chồng là Đặng Văn Đ mượn. Chị 0 không biết việc Đ đi xe mô tô đi mua ma túy sử dụng. Ngày 26/3/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh B là đúng quy định của pháp luật.

01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT" niêm phong chất ma túy và một mảnh giấy bạc có dấu vết mầu đen có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên, dấu niêm phong của Công an xã Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

01 bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng bên trong có 07 điếu thuốc lá; 01 chiếc bật lửa ga mầu trắng; 01 chiếc khẩu trang một mặt mầu vàng, một mặt mầu hồng; 02 chiếc sim điện thoại; 01 con dao lam nhãn hiệu Croma không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mầu đồng có ốp nhựa; 01 thẻ ATM ngân hàng MARITIME BANK là của chị 0 cho bị cáo mượn không liên quan đến hành vi phạm tội nay trả lại cho chị 0.

01 mũ bảo hiểm mầu đen của anh V cho bị cáo mượn không liên quan đến hành vi phạm tội nay trả lại cho anh V.

95.000đ tiền Việt nam của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nay trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Văn Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Đặng Văn Đ 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/2/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Văn Đ.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "QT" niêm phong chất ma túy và một mảnh giấy bạc có dấu vết mầu đen có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của giám định viên, dấu niêm phong của Công an xã Phồn Xương và chữ ký cùng tên của thành phần tham gia; 01 bao thuốc lá Thăng Long mầu vàng bên trong có 07 điếu thuốc lá; 01 chiếc bật lửa ga mầu trắng; 01 chiếc khẩu trang một mặt mầu vàng, một mặt mầu hồng; 02 chiếc sim điện thoại; 01 con dao lam nhãn hiệu Croma.

Trả lại chị Ngô Thị 0 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mầu đồng có ốp nhựa; 01 thẻ ATM ngân hàng MARITIME BANK.

Trả lại anh Trần Văn V 01 mũ bảo hiểm mầu đen.

Trả lại cho bị cáo 95.000đ tiền Việt nam nhưng tạm gữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YT;
- Công an huyện YT;
- THA huyện YT;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Ngọc Chung